

THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP TÁI CẤU TRÚC NGÀNH CHĂN NUÔI, THÚ Y GIAI ĐOẠN 2021-2025 TẠI HÀ NỘI

Nguyễn Ngọc Sơn

Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội

Thành phố Hà Nội có điều kiện tự nhiên phong phú với đặc điểm địa hình có nhiều vùng sinh thái rất thuận lợi cho sự phát triển của ngành chăn nuôi. Trong những năm gần đây, Hà Nội luôn đứng tốp đầu cả nước về tổng đàn vật nuôi và sản phẩm thịt. Theo số liệu của Cục Thống kê Hà Nội, sản lượng thịt hơi xuất chuồng các vật nuôi chủ lực (trâu, bò, lợn, gà, vịt, ngan, ngỗng) năm 2017 đạt 434.243 tấn/năm, năm 2018 đạt 448.253 tấn/năm, năm 2019 đạt 398.621 tấn/năm do ảnh hưởng của dịch tả lợn châu Phi, thịt lợn hơi xuất chuồng chỉ đạt 270 nghìn tấn/năm, thiếu hụt 80-100 nghìn tấn; năm 2020 ước đạt 400 ngàn tấn/năm; nhu cầu thịt lợn cho Thành phố vẫn còn tăng cao, cần phải có nguồn thực phẩm bổ sung thay thế.

Để phát triển sản xuất chăn nuôi ổn định lâu dài, hiệu quả, bền vững, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; hạn chế thiệt hại do dịch bệnh cho người và vật nuôi; đảm bảo nguồn cung thực phẩm ổn định, an toàn cho người dân; đồng thời phát triển cân đối các loài vật nuôi trên địa bàn, Thành phố phấn đấu đưa giá lợn hơi về mức giá an toàn (khoảng 60-70 nghìn đồng/kg); nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm chăn nuôi từ chăn nuôi công nghệ cao, sản phẩm nông nghiệp hữu cơ hướng tới xuất khẩu sản phẩm chăn nuôi. Mục tiêu đến năm 2025, giá trị sản phẩm chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao chiếm 50% giá trị sản xuất chăn nuôi toàn Thành phố; tốc độ tăng giá trị sản xuất chăn nuôi từ 4,5-5,0%/năm; tốc độ tăng thu nhập từ sản xuất chăn nuôi tối thiểu 4%/năm.

Bên cạnh đó, công tác đảm bảo an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm những năm qua luôn được quan tâm chú trọng, đặc biệt mạng lưới thú y cơ sở từ Văn phòng Chi cục, các trạm Chăn nuôi và Thú y quận/huyện/thị xã, đến mạng

lưới thú y xã/phường đã được nâng cao năng lực; đầu tư trang thiết bị, dụng cụ chuyên ngành; cung ứng kịp thời vacxin, hóa chất phòng bệnh để kịp thời ứng phó khi có dịch xảy ra. Do đó những năm qua, Hà Nội đã kịp thời ngăn chặn có hiệu quả các loại dịch bệnh nguy hiểm, hạn chế thấp nhất rủi ro xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm, thúc đẩy chăn nuôi phát triển.

Tuy nhiên bên cạnh kết quả, thành tích đạt được, phương thức chăn nuôi nhỏ lẻ còn cao. Hiện nay, do thời tiết khí hậu diễn biến phức tạp, môi trường ô nhiễm nặng, mật độ chăn nuôi tại Hà Nội lớn nên nguy cơ bùng phát dịch bệnh nhất là các dịch bệnh nguy hiểm (như DTLCP, LMLM, tai xanh, cúm gia cầm ...) là rất cao. Do vậy việc tái cấu trúc lại ngành chăn nuôi, nâng cao năng lực ngành thú y là cần thiết và phải có kế hoạch cụ thể, chiến lược dài hạn.

Hà Nội đã và đang tập trung thực hiện một số giải pháp cụ thể sau:

1. Công tác định hướng, quy hoạch phát triển chăn nuôi

Tiếp tục công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Chăn nuôi, thực hiện nghiêm việc đăng ký chăn nuôi, khai báo chăn nuôi, thống kê kịp thời sự biến động của đàn gia súc, gia cầm để có kế hoạch điều chỉnh kịp thời cơ cấu đàn vật nuôi cho phù hợp với từng giai đoạn, hạn chế khủng hoảng rủi ro trong chăn nuôi. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển ngành chăn nuôi, phù hợp nhu cầu thị trường; khuyến khích phát triển chăn nuôi tập trung, xa khu dân cư, phát triển chăn nuôi hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao; tập trung cải tạo con giống theo hướng tăng năng suất, chất lượng; phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, gắn xây dựng thương hiệu sản phẩm; khuyến khích doanh nghiệp, hộ

gia đình đầu tư lò giết mổ công nghiệp, bán công nghiệp, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm và bảo vệ môi trường.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước; giám sát, kiểm soát dịch bệnh; quản lý chặt chẽ sản xuất, kinh doanh, buôn bán vật tư, thuốc thú y; nghiêm cấm sử dụng các chất cấm trong chăn nuôi. Phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất con giống, phát triển ứng dụng công nghệ cao theo chuỗi giá trị; xây dựng các cơ sở giống chất lượng cao, vùng sản xuất chăn nuôi an toàn dịch bệnh và an toàn thực phẩm; phát triển tăng thêm đàn trâu từ 23.500 nghìn con lên 25.000 con tại các huyện vùng trũng có nhiều cỏ nước (như Thanh Oai, Mỹ Đức, Ứng Hòa,...); phát triển đàn bò sữa, bò thịt lai cao sản (tại các huyện như Ba Vì, Chương Mỹ, Sóc Sơn); phát triển chăn nuôi dê, thỏ tại các vùng đồi gò (như huyện Ba Vì, Mỹ Đức, Thạch Thất, Sơn Tây,...); phát triển chăn nuôi thủy cầm tại các vùng địa hình ruộng trũng (như Ứng Hòa, Thanh Oai, Phú Xuyên,...).

Ứng dụng công nghệ cao vào các khâu sản xuất tại 260 trang trại quy mô lớn hiện có. Xây dựng nâng cấp phát triển chăn nuôi cho 4.278 trang trại quy mô vừa và 1.559 trang trại quy mô nhỏ tại các vùng xã trọng điểm. Xây dựng và củng cố 52-55 chuỗi sản phẩm thực phẩm có thương hiệu, đảm bảo chất lượng cao, an toàn vệ sinh thực phẩm, truy suất được nguồn gốc. Tổ chức tái đàn lợn tại các nơi dịch bệnh đã được khống chế an toàn, chú trọng phát triển chăn nuôi theo chuỗi khép kín an toàn sinh học. Tổ chức thống kê, kiểm tra, kiểm soát các hộ, trại chăn nuôi, các doanh nghiệp, hợp tác xã thực hiện Luật Chăn nuôi về việc thực hiện đăng ký chăn nuôi và khai báo chăn nuôi; kiểm tra điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi, kiểm soát việc sản xuất thức ăn đảm bảo chất lượng đầy đủ nguồn thức ăn cho đàn gia súc, gia cầm; việc sử dụng kháng sinh trong thức ăn chăn nuôi, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi; kiểm tra điều kiện chăn nuôi, kiểm soát chất lượng con giống nhập về trước khi tái đàn. Giống nhập về phải rõ nguồn gốc, xuất xứ ở những cơ sở an toàn dịch

bệnh. Chuẩn bị đầy đủ các loại thuốc trị bệnh, thuốc sát trùng, vacxin phòng bệnh cho đàn vật nuôi; tiêm phòng định kỳ cho đàn vật nuôi đối với các dịch bệnh nguy hiểm gây thiệt hại lớn (như cúm gia cầm, LMLM, bệnh dại,...).

2. Cơ cấu lại đàn vật nuôi chủ lực

Chăn nuôi bò thịt: giữ ổn định đàn bò thịt, phần đầu đạt 120 nghìn con, tăng tỷ lệ đàn bò Zebu hóa 100% (như bò lai Brahman, Droughtmaster, BBB, Angus,...), bò hướng thịt cao sản chất lượng cao lai (như BBB, Wagyu, Angus,...); sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 13.000 tấn. Tỷ lệ thụ tinh nhân tạo đàn bò thịt đạt trên 85% vào năm 2021 và đạt trên 95% vào năm 2025; 100% đàn bò cái lai Zebu tại các xã trọng điểm và các hộ chăn nuôi quy mô lớn ngoài khu dân cư được bấm số tai và quản lý giống, khuyến khích nuôi vỗ béo đàn bò thịt (như bò BBB, Wagyu, Angus,...).

Chăn nuôi bò sữa: Ổn định đàn bò sữa đến năm 2030 đạt khoảng 15 - 16 nghìn con, trọng lượng trung bình đạt 5.500 - 6.000 kg/con/chu kỳ; với các trang trại ứng dụng công nghệ cao, đạt từ 6.000 - 7.000 kg/con/chu kỳ. Tỷ lệ thụ tinh nhân tạo đàn bò sữa đạt 100% vào năm 2020; 100% đàn bò sữa, đàn bò cái lai Zebu tại các xã trọng điểm và các hộ chăn nuôi quy mô lớn ngoài khu dân cư được bấm số tai và quản lý giống.

Chăn nuôi lợn: Tổng đàn lợn đến cuối năm 2020 ổn định; đạt 1,8 triệu con trong đó khoảng 180 - 200 con lợn nái đến năm 2025. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 370 nghìn tấn (tăng bình quân 4%/năm). Sử dụng các giống lợn năng suất, chất lượng cao (như Yorkshire, Landrace, Duroc,...), tỷ lệ nạc đạt từ 55 - 59%. Tỷ lệ thụ tinh nhân tạo đạt trên 90% vào năm 2025, tỷ lệ lợn chăn nuôi theo quy trình VietGAP 40% năm 2025. Tập trung phát triển chăn nuôi lợn theo hướng sản xuất con giống, giảm chăn nuôi lợn thương phẩm, chú trọng phát triển đàn nái ngoại cừ, kị, ông, bà chiếm 5% đàn giống và nái bố, mẹ ngoại chiếm 90% vào năm 2025.

Phát triển theo vùng, xã trọng điểm, khu chăn nuôi và trại, trang trại chăn nuôi quy mô lớn ngoài khu dân cư tại các huyện, thị xã (Sơn Tây, Ba Vì, Mỹ Đức, Ứng Hòa, Thanh Oai, Chương Mỹ, Sóc Sơn, Phú Xuyên, Thạch Thất, Mê Linh,...). Tổng đàn tại các khu vực này chiếm từ 35-40% tổng đàn toàn Thành phố vào năm 2020. Phát triển đàn lợn bản địa tại một số vùng đồi gò (Ba Vì, Sơn Tây, Quốc Oai, Mỹ Đức, Sóc Sơn,...).

Chăn nuôi gia cầm: Tổng đàn gia cầm giữ ổn định 36-38 triệu con, tăng cường áp dụng các biện pháp nuôi thâm canh tập trung, tăng số lứa gia cầm xuất chuồng. Đưa sản lượng thịt xuất chuồng đạt 130 nghìn tấn/năm. Áp dụng công nghệ thụ tinh nhân tạo cho gia cầm để nâng cao năng suất, chất lượng đàn gia cầm hạt nhân (các giống gà như Lương Phượng, và một số giống gà màu, Sasso, Ross 208, Brown, Ai Cập ...). Phát triển chăn nuôi theo vùng, xã trọng điểm, khu chăn nuôi quy mô lớn và trại, trang trại ngoài khu dân cư (tại các huyện như Chương Mỹ, Đông Anh, Ba Vì, Quốc Oai, Sóc Sơn, Thanh Oai, Ứng Hòa, Phú Xuyên, Thạch Thất, Mê Linh...) với quy mô chiếm từ 35-40% tổng đàn toàn Thành phố vào năm 2025.

3. Tổ chức lại hệ thống các cơ sở giết mổ công nghiệp, bán công nghiệp tập trung, có kiểm soát, đảm bảo vệ sinh thực phẩm và môi trường

Tiến tới 100% cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm công nghiệp, bán công nghiệp đều ứng dụng công nghệ cao, tiên tiến, hiện đại, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. 100% các cơ sở sơ chế, chế biến, chế biến sâu các sản phẩm giò, chả, xúc xích, lạp sườn, pate, dăm bông, thịt hộp sử dụng công nghệ hút chân không và chế phẩm sinh học trong bảo quản sản phẩm thịt, trứng, sữa ứng dụng các công nghệ cao và tiên tiến. Phấn đấu đến 2025 giảm khoảng 70% số cơ sở, điểm giết mổ nhỏ lẻ trong khu dân cư, dần tiến tới chấm dứt hoạt động giết mổ nhỏ lẻ, phân tán trên địa bàn các huyện, thị xã. Sản phẩm gia súc, gia cầm sau giết mổ của các cơ sở giết mổ công nghiệp, bán công nghiệp, thủ công đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm. Vệ sinh môi trường được kiểm soát đạt trên 80%, 40%

sản phẩm sau giết mổ được chế biến sâu vào năm 2025.

4. Về công tác Thú y, phòng chống dịch bệnh

Tập trung củng cố nâng cao năng lực ngành Thú y, trong đó chú trọng đầu tư hơn nữa mạng lưới thú y thôn bản để làm tốt hơn công tác thống kê đàn gia súc, gia cầm. Hàng ngày, giám sát chặt chẽ việc xuất, nhập; phát hiện bệnh, gia súc, gia cầm ốm chết để kịp thời ngăn chặn dịch bệnh, không để lây lan trên diện rộng. Lực lượng thú y cơ sở còn có vai trò rất lớn trong việc trực tiếp thực hiện các biện pháp kỹ thuật, nâng cao tỷ lệ tiêm phòng, tổng tẩy uế môi trường, xử lý ổ dịch ngay từ các hộ gia đình. Tuyên truyền hướng dẫn người dân, người chăn nuôi thực hiện tốt việc chăm sóc, nuôi dưỡng vật nuôi và xử lý dịch bệnh. Tham mưu chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch và triển khai có hiệu quả Luật Chăn nuôi, Luật Thú y, Luật An toàn thực phẩm,... và các văn bản pháp lý liên quan đến quản lý phát triển đàn gia súc, gia cầm. Tăng cường kiểm tra các hoạt động chuyên môn tại cơ sở, kịp thời xử lý hành vi vi phạm để người dân, người chăn nuôi yên tâm phát triển sản xuất.

Các giải pháp trên được triển khai đồng bộ, cùng sự đồng thuận của người dân, người chăn nuôi, doanh nghiệp thì chắc chắn ngành chăn nuôi, thú y Hà Nội tiếp tục sẽ có bước chuyển biến tích cực góp phần đảm bảo an sinh xã hội./.



Chăn nuôi lợn sinh học tại Hà Nội